

Số: 15 /2024/NQ-HĐND

Vĩnh Phúc, ngày 12 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở
trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC KHOÁ XVII KỲ HỌP THỨ 19

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của
Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;

Xét Tờ trình số 291/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban
Nhân dân tỉnh về việc dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định các biện
pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; Báo cáo
thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại
biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ
sở trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (gọi chung là cơ
quan, đơn vị); xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) và cộng đồng
dân cư trên địa bàn cấp xã; tổ chức có sử dụng lao động (gọi chung là tổ chức)
trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

b) Cán bộ, công chức, viên chức; người hoạt động không chuyên trách ở
cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân
phố; công dân, người lao động.

Điều 2. Mục tiêu bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Mục tiêu chung

a) Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Bảo đảm các biện pháp thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh được đồng bộ, thống nhất, hiệu quả và theo đúng quy định của pháp luật; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Bảo đảm quyền của công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

c) Thực hiện dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Khen thưởng kịp thời, đồng thời xử lý nghiêm minh những hành vi lợi dụng dân chủ, vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Bảo đảm 100% cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức thực hiện tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; thực hiện nghiêm các quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở; phát huy dân chủ đi đôi với giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, thực hiện công khai, minh bạch các nội dung phải công khai theo quy định.

b) Bảo đảm 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về thực hiện dân chủ ở cơ sở nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

c) Đến hết năm 2025, bảo đảm 100% cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở; 100% hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung theo quy định; 100% Hội đồng nhân dân các cấp ban hành Nghị quyết quy định biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

d) Bảo đảm 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức có hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

đ) Bảo đảm 100% cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương hỗ trợ, tạo điều kiện để Ban Thanh tra Nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và phát huy hiệu quả hoạt động.

Điều 3. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Thường xuyên giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao năng lực, phẩm chất đạo đức, kỹ năng nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để phát huy dân chủ trong thực hiện nhiệm vụ được giao; đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu, thực tiễn tại cơ sở.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao tham mưu, phụ trách dân chủ ở cơ sở; thành viên Ban Thanh tra Nhân dân, thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng; người làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Tổ soạn thảo hương ước, quy ước về kỹ năng xây dựng hương ước, quy ước.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật, quyền và nghĩa vụ của công dân, trách nhiệm của chính quyền, của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Xây dựng, triển khai có hiệu quả kế hoạch, chương trình phổ biến giáo dục pháp luật phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội.

c) Thực hiện đồng bộ các biện pháp phát huy dân chủ ở cơ sở gắn liền với tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội; đổi mới, sáng tạo về hình thức, phương pháp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đảm bảo thực chất, hiệu quả, tạo sức lan tỏa trong Nhân dân.

d) Các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các cơ quan báo chí và truyền thông trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; nghiên cứu nắm chắc đặc điểm, tình hình của từng địa bàn, đối tượng cần được tuyên truyền pháp luật để có nội dung, phương pháp tuyên truyền phù hợp.

3. Nâng cao trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức; vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở của chính quyền địa phương cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể lãnh đạo và cá nhân người đứng đầu.

a) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong xây dựng thực hiện quy chế dân chủ, đối thoại trực tiếp với Nhân dân, trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức có trách nhiệm công khai, minh bạch, giải quyết những kiến nghị, phản ánh chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong phạm vi lãnh đạo, quản lý; phải có trách nhiệm tổ chức đề cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân bàn, tham gia ý kiến, đồng thời kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung đã được quyết định trong thực hiện dân chủ ở cơ sở; thực hiện dân chủ đại diện; mở rộng dân chủ trực tiếp; nêu cao tinh thần phục vụ, tôn trọng quyền làm chủ của Nhân dân.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

d) Xây dựng, ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức.

đ) Lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức và lãnh đạo quản lý.

e) Nâng cao chất lượng hoạt động và phát huy vai trò của Ban Thanh tra Nhân dân trong cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức và Ban giám sát đầu tư của cộng đồng ở địa phương.

4. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; phát hiện và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền khen thưởng các gương điển hình, các cá nhân, tổ chức có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở.

b) Dân chủ phải đi đôi với giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, công khai minh bạch, phòng chống tham nhũng tiêu cực; thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống quan liêu, gây phiền hà, sách nhiễu Nhân dân; nêu cao tinh thần cảnh giác tích cực tham gia ngăn chặn các tệ nạn xã hội gây mất ổn định an ninh trật tự ở cơ sở; kịp thời phát hiện, phê bình và xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện các quy định về dân chủ ở cơ sở.

5. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng công nghệ số trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà

nước về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

b) Theo chức năng nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức thực hiện xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh, của ngành, địa phương để phục vụ chuyển đổi số. Từng bước xây dựng, ứng dụng, phát triển và hoàn thiện nền tảng chuyển đổi số của tỉnh trên các lĩnh vực chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số để người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ, tiện ích thuận lợi, đồng thời tham gia, giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật của cơ quan Nhà nước.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí bảo đảm để triển khai thực hiện Nghị quyết được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban Nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc Khóa XVII, Kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban Nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố;
- Thường trực Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Nhân dân các xã, phường, thị trấn;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng, Chuyên viên Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND (01). Q (100b). *AB*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Quang Tiến